



Nhóm Ủy viên Thực hiện Alabama
Cho Sự cố Tràn dầu *Deepwater Horizon*
Dự thảo Kế hoạch Phục hồi I và
Tuyên bố Tác động Môi trường:
Cung cấp và Tăng cường các Cơ hội Giải trí

DỰ THẢO
THÁNG 12, 2016



TÓM TẮT TỔNG QUAN

Ngày 20/4/2010, mũi khoan di động DWH phát nổ, bắt lửa và cuối cùng chìm xuống Vịnh Mexico, làm tràn một lượng lớn dầu và các hóa chất khác từ giếng dầu Macondo của công ty British Petroleum (BP) và gây ra những thiệt hại về nhân mạng cũng như tổn thất to lớn về tài nguyên thiên nhiên. Những nỗ lực ban đầu nhằm đậy nắp giếng dầu sau vụ nổ không thành công, và trong suốt 87 ngày sau vụ nổ, giếng dầu tiếp tục xả không kiểm soát dầu và gas tự nhiên vào Bắc vịnh Mexico. Khoảng 3,19 triệu thùng dầu (134 triệu ga-lông) xả vào đại dương (U.S v. BP et al., 2015). Dầu loang từ đáy đại dương lên bề mặt và môi trường gần bờ từ Texas đến Florida. Dầu tiếp xúc và làm tổn thương đến các nguồn tài nguyên thiên nhiên đa dạng như san hô biển sâu, cá và động vật có vỏ, môi trường sống ngập nước, những bãi biển cát trắng, chim, rùa biển đang trong nguy cơ tuyệt chủng, và các sinh vật biển được bảo vệ khác. Sự cố tràn dầu khiến người dân không thể đánh bắt cá, đi biển, và thưởng thức các hoạt động giải trí điển hình dọc vịnh Mexico. Các hành động ứng phó, bao gồm các hoạt động dọn sạch biển và các hành động nhằm ngăn dầu lan đến các nguồn tài nguyên nhạy cảm, đều đã được thực hiện nhằm giảm bớt thiệt hại cho con người và môi trường. Tuy nhiên, nhiều trong số những hành động ứng phó này lại gây ra những tác động phụ lên môi trường và dịch vụ tài nguyên thiên nhiên. Dầu và các chất khác thoát ra từ giếng dầu kết hợp với các hành động ứng phó thái quá cùng nhau góp phần tạo lên sự kiện tràn dầu DWH.

Là sự cố ô nhiễm dầu, vụ tràn dầu DWH đã tuân theo các điều khoản trong Đạo luật Ô nhiễm Dầu (OPA) năm 1990, đó là ngăn chặn, ứng phó, và đền bù cho các sự cố ô nhiễm dầu ở các vùng nước tiếp giáp với các đường bờ biển, và vùng đặc quyền kinh tế của Hoa Kỳ. Theo thẩm quyền của OPA, một hội đồng các “Ủy viên” liên bang và tiểu bang được thành lập thay mặt công chúng để đánh giá mức độ tổn thương tài nguyên thiên nhiên do sự cố đó gây nên và hành động hướng tới bù đắp cho môi trường và công chúng chịu các tổn thất này. Như được quy định bởi OPA, các Ủy viên tiến hành đánh giá thiệt hại tài nguyên thiên nhiên (NRDA) và chuẩn bị Kế hoạch Phục hồi và Đánh giá Thiệt hại theo Chương trình Chính thức/Tuyên bố Tác động Môi trường theo Chương trình (bản PDARP/PEIS chính thức).

Mục đích chính của OPA là bù đắp cho môi trường và công chúng về những tổn thất tài nguyên thiên nhiên và dịch vụ do sự cố tràn dầu gây nên (hoặc mối đe dọa lớn do lượng dầu tràn ra mang lại). Theo các quy định của OPA, những tổn thương tài nguyên thiên nhiên mà các bên có liên quan phải chịu trách nhiệm bao gồm các tổn thương do tình trạng tràn dầu và các tổn thương từ các hành động ứng phó hoặc các mối đe dọa lớn của việc xả dầu. OPA chỉ rõ rằng các Ủy viên chịu trách nhiệm đại diện cho mối quan tâm của công chúng (trong trường hợp này là các cơ quan tiểu bang và liên bang) phải được chỉ định để hành động thay mặt công chúng đánh giá các thương tổn và giải quyết các thương tổn đó. Về các nguồn tài nguyên thiên nhiên bị ảnh hưởng, các Ủy viên sự cố tràn dầu DWH (Ủy viên DWH) đã tiến hành NRDA để:

- Đánh giá các tác động của sự kiện tràn dầu DWH lên các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở vịnh Mexico và các dịch vụ do các nguồn tài nguyên này mang lại.
- Xác định hình thức và tổng giá trị khôi phục cần thiết để bồi thường cho công chúng chịu các tác động này.

Theo bản đánh giá này, các Ủy viên DWH xác định được các thương tổn do sự kiện tràn dầu DWH gây ra không thể được miêu tả đầy đủ trong mức độ một loài riêng lẻ, một môi trường sống riêng, hay một vùng riêng. Ngoài ra, các thương tổn này đã ảnh hưởng đến một mảng rộng các nguồn tài nguyên liên đới trên một diện tích lớn đến nỗi những ảnh hưởng của vụ tràn dầu DWH phải được mô tả là đã hình

thành tổn thương cấp hệ sinh thái. Do đó, giải pháp thay thế ưu tiên của các Ủy viên DWH đối với việc lập kế hoạch khôi phục là sử dụng một phương pháp tiếp cận hệ sinh thái toàn diện và đầy đủ nhằm giải quyết trọn vẹn nhất những thương tổn cấp hệ sinh thái này.

Do phạm vi sinh thái rộng lớn mà các tổn thương gây ra, việc lập kế hoạch khôi phục đòi hỏi có một cái nhìn hệ sinh thái rộng lớn nhằm khôi phục lại một loạt các tài nguyên và dịch vụ chịu thiệt hại bởi sự kiện tràn dầu DWH. Vì vậy, các Ủy viên DWH đề xuất kế hoạch phục hồi hệ sinh thái toàn diện và tổng hợp với một danh mục các Hình thức Khôi phục giải quyết các loại tổn thương đa dạng ở cả quy mô khu vực và địa phương. Các Ủy viên DWH nhận định mức độ cần thiết của kế hoạch phục hồi toàn diện theo chương trình hướng dẫn và chỉ đạo hàng loạt nỗ lực khôi phục đó, căn cứ theo năm mục đích tổng quát sau đây:

- Khôi phục và bảo tồn môi trường sống.
- Khôi phục chất lượng nước.
- Bổ sung và bảo vệ tài nguyên sống ven biển và trên biển.
- Cung cấp và tăng cường các cơ hội giải trí
- Giám sát, quản lý thích ứng và giám sát hành chính nhằm hỗ trợ thực hiện khôi phục.

Năm mục đích này được thực hiện vừa riêng lẻ vừa đồng thời nhằm khôi phục các tài nguyên và các dịch vụ chịu thương tổn.

Bản Dự thảo Kế hoạch Khôi phục và Tuyên bố Tác động Môi trường

Tài liệu này, “Bản Dự thảo Kế hoạch Khôi phục I và Tuyên bố Tác động Môi trường: Cung cấp và Tăng cường Cơ hội Giải trí của nhóm Ủy viên Thực hiện Alabama” (RP/EIS) do Nhóm Ủy viên Thực hiện Alabama (AL TIG) chuẩn bị theo đạo luật OPA và phù hợp với các phát hiện của các Ủy viên DWH trong bản PDARP/PEIS Chính thức. Nhóm AL TIG bao gồm hai cơ quan ủy viên tiểu bang và bốn cơ quan ủy viên liên bang: Sở Tài nguyên và Bảo tồn Thiên nhiên Alabama (ADCNR); Sở Khảo sát Địa chất Alabama (GSA); Bộ Thương mại Hoa Kỳ, do Cơ quan Quản lý Khí quyển và Đại dương Quốc gia (NOAA) làm đại diện; Bộ Nội vụ Hoa Kỳ (USDIO), do Cục Bảo vệ Cá và Động vật hoang dã Hoa Kỳ (USFWS) và Cơ quan Công viên Quốc gia (NPS) làm đại diện; Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA); và Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (USEPA) (tất cả gọi chung là AL TIG).

Nhóm AL TIG đã chuẩn bị bản RP/EIS này nhằm thông báo cho công chúng về các nỗ lực lên kế hoạch khôi phục DWH NRDA và tìm kiếm ý kiến của công chúng về sáu giải pháp thay thế ưu tiên (năm giải pháp thay thế khôi phục ưu tiên được đề xuất cho thực hiện và một giải pháp thay thế ưu tiên được đề xuất cho kỹ thuật và thiết kế [E&D]).

Để xác định các dự án đề xuất cho bản RP/EIS này, nhóm AL TIG xem xét các tiêu chí sàng lọc OPA, các Mục đích Phục hồi và các tiêu chí khác được xác định bởi các Ủy viên DWH trong bản PDARP/PEIS Chính thức, ý kiến đóng góp từ công chúng, và tính sẵn sàng của các nguồn kinh phí hiện tại và trong tương lai theo kế hoạch chi trả đền bù NRDA cho sự kiện tràn dầu DWH.

Theo Nghị định Ưng thuận được thảo luận trong Phần 1.1 của bản RP/EIS này, phần lớn các kinh phí NRDA sẽ được cấp cho nhóm AL TIG – hơn 110 triệu đô la – phải được sử dụng cho Loại hình Phục hồi “Cung cấp và Tăng cường các Cơ hội Giải trí”. Do tổn thương lớn đến các dịch vụ sử dụng giải trí do sự cố tràn dầu, nhóm AL TIG lựa chọn ưu tiên các dự án phục hồi theo Loại hình Phục hồi này trong bản

RP/EIS. Đặc biệt, bản RP/EIS này tập trung vào việc thực hiện các dự án bồi thường cho việc sử dụng giải trí bờ biển bị mất bởi, nói chung, phần lớn những tổn thất sử dụng giải trí ở Alabama đều ảnh hưởng đến việc sử dụng bờ biển.

Hành động lên kế hoạch phục hồi này một phần đang diễn ra theo quyết định ngày 16/02/2016 trong *Gulf Restoration Network v. Jewell et al.*, Case 1:15-cv-00191-CB-C (S.D. Ala.). Trong quyết định đó, tòa án đã ra lệnh cấm sử dụng 58,5 triệu đô la trong kinh phí phục hồi sớm cho đến khi hoàn thành sự phân tích bổ sung theo đạo luật NEPA và OPA. Bản dự thảo RP/EIS này đã hoàn thành trách nhiệm của các Ủy viên tài nguyên thiên nhiên của liên bang và tiểu bang theo lệnh tòa án này. Nó cũng nhìn nhận rộng hơn vào tiềm năng phục hồi sự sử dụng giải trí đã mất ở Alabama bằng cách đánh giá chín giải pháp dự án nhằm bồi thường cho một phần thương tổn về sử dụng giải trí của Alabama. Ngoài chín dự án này, nhóm AL TIG đề xuất tiếp tục các dự án sử dụng giải trí sau đây trong Loại hình Phục hồi “Cung cấp và Tăng cường các Cơ hội Giải trí”:

- Dự án Nhà Thờ trực Công viên Tiểu bang Vùng Vịnh và các Tiệc nghi Liên quan cho Công chúng – \$56.300.000
- Cải tạo Bến tàu Fort Morgan – \$3.075.000
- Bảo vệ Tài nguyên Thiên nhiên ở Laguna Cove Little Lagoon – \$4.400.000
- Khôi phục và Cải tạo Công viên Bayfront (chỉ E&D) – \$1.000.000
- Khu vực Du lịch Sinh thái và Giáo dục Môi trường Đảo Dauphin – \$4.000.000
- Cải tạo các Công viên ở Mid-Island và Bãi biển Công cộng (Lô B và C) – \$1.900.000

Tổng kinh phí đề xuất trong bản RP/EIS này là \$70.675.000.

1.0 GIỚI THIỆU

Nhóm Ủy viên Thực hiện của Alabama (AL TIG) đã chuẩn bị bản Dự thảo Kế hoạch Khôi phục I và Tuyên bố Tác động Môi trường: Cung cấp và Tăng cường các Cơ hội Giải trí của nhóm Ủy viên Thực hiện Alabama (RP/EIS) nhằm giải quyết vấn đề khôi phục việc sử dụng giải trí đã mất ở Tiểu Bang Alabama do hậu quả của vụ tràn dầu *Deepwater Horizon* (DWH). Nhóm AL TIG chịu trách nhiệm khôi phục các nguồn tài nguyên thiên nhiên và các dịch vụ trong Khu vực Phục hồi Alabama, nơi chịu tổn hại do sự cố tràn dầu DWH. Mục đích của việc khôi phục, như đã thảo luận trong tài liệu này và được trình bày chi tiết trong bản Kế hoạch Phục hồi và Đánh giá Thiệt hại theo Chương trình Chính thức/ Tuyên bố Tác động Môi trường (PDARP/PEIS¹ Chính thức), là đền bù cho môi trường và công chúng chịu tổn thương do sự cố này bằng cách thực hiện các hành động phục hồi mà đưa các nguồn tài nguyên thiên nhiên và các dịch vụ bị tổn thương về lại tình trạng ban đầu và bồi thường cho các tổn thất tạm thời đó, theo như Luật Ô Nhiễm Dầu năm 1990 (OPA) và các quy định liên quan về đánh giá thiệt hại tài nguyên thiên nhiên (NRDA). Phần này mô tả sự cố tràn dầu, cũng như tổn thất về sử dụng giải trí và mục đích cũng như sự cần thiết phải có các hành động phục hồi được đề xuất trong RP/EIS này.

Ngày 20/4/2010, mũi khoan di động DWH phát nổ, bắt lửa và cuối cùng chìm xuống Vịnh Mexico, làm tràn một lượng lớn dầu và các hóa chất khác từ giếng dầu Macondo của công ty British Petroleum (BP) và gây ra những thiệt hại về nhân mạng cũng như tổn thất to lớn về tài nguyên thiên nhiên. Những nỗ lực ban đầu nhằm đậy nắp giếng dầu sau vụ nổ không thành công, và trong suốt 87 ngày sau vụ nổ, giếng dầu tiếp tục xả không kiểm soát dầu và gas tự nhiên vào Bắc vịnh Mexico. Khoảng 3,19 triệu thùng dầu (134 triệu ga-lông) xả vào đại dương (*U.S v. BP et al., 2015*). Dầu loang từ đáy đại dương lên bề mặt và môi trường gần bờ từ Texas đến Florida. Dầu tiếp xúc và làm tổn thương đến các nguồn tài nguyên thiên nhiên đa dạng như san hô biển sâu, cá và động vật có vỏ, môi trường sống ngập nước, những bãi biển cát trắng, chim, rùa biển đang trong nguy cơ tuyệt chủng, và các sinh vật biển được bảo vệ khác. Sự cố tràn dầu khiến người dân không thể đánh bắt cá, đi biển, và thưởng thức các hoạt động giải trí điển hình dọc vịnh Mexico. Các hành động ứng phó, bao gồm các hoạt động dọn sạch biển và các hành động nhằm ngăn dầu lan đến các nguồn tài nguyên nhạy cảm, đều đã được thực hiện nhằm giảm bớt thiệt hại cho con người và môi trường. Tuy nhiên, nhiều trong số những hành động ứng phó này lại gây ra những tác động phụ lên môi trường và dịch vụ tài nguyên thiên nhiên. Dầu và các chất khác thoát ra từ giếng dầu kết hợp với các hành động ứng phó thái quá cùng nhau góp phần tạo lên sự kiện tràn dầu DWH (NOAA, 2016a).

Nhóm TIG của Alabama gồm có hai cơ quan ủy viên tiểu bang và bốn cơ quan ủy viên liên bang: Sở Tài nguyên và Bảo tồn Thiên nhiên Alabama (ADCNR); Sở Khảo sát Địa chất Alabama (GSA); Bộ Thương mại Hoa Kỳ, do Cơ quan Quản lý Khí quyển và Đại dương Quốc gia (NOAA) làm đại diện; Bộ Nội vụ Hoa Kỳ (USDOI), do Cục Bảo vệ Cá và Động vật hoang dã Hoa Kỳ (USFWS) và Cơ quan Công viên Quốc gia (NPS) làm đại diện; Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA); và Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (USEPA) (tất cả gọi chung là AL TIG). NOAA giữ vai trò là cơ quan liên bang đứng đầu tuân thủ Đạo luật Chính sách Môi trường Quốc gia (NEPA). Mỗi đồng Ủy viên tiểu bang và liên bang khác sẽ tham gia như là một cơ quan hợp tác theo NEPA (40 CFR § 1508.5). Không có bất cứ thực thể liên bang, tiểu bang hay địa phương hay Bộ lạc hợp tác nào khác.

¹ PDARP/PEIS và Hồ sơ Quyết định (ROD) có thể xem tại

<http://www.gulfspillrestoration.noaa.gov/restoration-planning/gulf-plan/>.

NEPA ủy quyền một cơ quan liên bang để thông qua EIS của một cơ quan khác miễn là tuyên bố đó đáp ứng được các tiêu chuẩn của một tuyên bố đầy đủ theo các quy định của NEPA (40 CFR § 1506.3). Ngoài ra, một cơ quan liên bang tham gia vào quá trình NEPA dưới dạng cơ quan hợp tác có thể thông qua EIS của cơ quan đứng đầu mà không cần lập lại tuyên bố đó khi, sau quá trình xét duyệt tuyên bố độc lập, cơ quan hợp tác này kết luận rằng những ý kiến và đề xuất của cơ quan đó đã được đáp ứng thỏa đáng. USDO, USDA và USEPA đang tham gia vào quá trình phát triển RP/EIS trong vai trò là các cơ quan liên bang hợp tác cho các mục đích của NEPA. Sau khi hoàn tất bản RP/EIS Chính thức, mỗi cơ quan dự định sẽ độc lập xác định xem hợp phần EIS của RP/EIS có đủ cho mục đích thông báo quyết định của cơ quan đó hay không và do đó thông qua EIS theo 40 CFR § 1506.3 và các quy trình NEPA theo từng cơ quan cụ thể của nó. Việc thông qua EIS sẽ được hoàn tất bằng chữ ký trên ROD.

1.1 KHÁI QUÁT VÀ TÓM TẮT THỎA THUẬN

Ngày 04/04/2016, Tòa án Quận Đông Louisiana của Hoa Kỳ thông qua một Nghị định Ứng thuận giải quyết khiếu nại dân sự của các Ủy viên sự cố tràn dầu DWH (Ủy viên DWH) đối với BP Exploration and Production Inc. phát sinh từ sự kiện tràn dầu DWH. (Xem *United States v. BXP et al.*, Civ. No. 10-4536, centralized in MDL 2179, In re: Oil Spill by the Oil Rig “Deepwater Horizon” in the Gulf of Mexico, on April 20, 2010 (E.D. La.)). Thỏa thuận lịch sử này đã giải quyết các khiếu nại của các Ủy viên DWH đối với công ty BP cho các thiệt hại về tài nguyên thiên nhiên theo OPA.

Theo Nghị định Ứng thuận, công ty BP đồng ý chi trả tổng số tiền hơn 8,1 tỷ đô la trong 15 năm cho các thiệt hại về tài nguyên thiên nhiên (bao gồm 1 tỷ đô la BP cam kết sẽ thanh toán trước cho các dự án phục hồi sớm), và lên hơn tới 700 triệu đô la (một phần sẽ được thanh toán dưới hình thức lãi tích lũy) cho việc quản lý thích ứng hoặc để giải quyết các tổn thất về tài nguyên thiên nhiên hiện chưa được xác định nhưng có thể sẽ phát hiện trong tương lai. Như một phần của thỏa thuận, số tiền chi trả được trao cho các Ủy viên DWH để thực hiện các biện pháp phục hồi trong Khu vực Phục hồi cụ thể và cho các Loại hình Phục hồi cụ thể (NOAA, 2016b; USDOJ, 2016).

Bảng 1-1 dưới đây² trình bày những nội dung chính của quá trình giải quyết các khiếu nại NRDA, bao gồm việc phân bổ kinh phí cuối cùng cho AL TIG theo NRDA. Tổng kinh phí NRD cho Khu vực Phục hồi Alabama là 295.589.305 đô la, với tổng số tiền phân bổ NRDA còn lại là 234,800,000 đô la³³ (bao gồm 58,5 triệu đô theo phán quyết của tòa án trong *Gulf Restoration Network v. Jewell et al.*). Trong các kinh phí này, có 25 triệu đô được phân bổ cho Khu vực Phục hồi Alabama cho Loại hình Phục hồi “Cung cấp và Tăng cường các Cơ hội Giải trí”. Khoản tiền này bổ sung vào 85.505.305 đô được phân bổ cho mục đích đó trong suốt quá trình phục hồi sớm.

Các nội dung chi tiết hơn trong phần khái quát về sự kiện tràn dầu DWH, tác động của sự kiện tràn dầu đối với hệ sinh thái vịnh Mexico, và ngữ cảnh khác cho vụ dàn xếp và phân bổ kinh phí có thể tham khảo trong Chương 2 của bản PDARP/PEIS Chính thức.

² Bảng 1-1 là phiên bản sửa đổi của Bảng 5.10-1 trong PDARP/PEIS Chính thức.

³ \$2.216.388 trong số \$58,5 tỷ được chi cho phí thiết kế, kỹ thuật, và quản lý thi công nhà thường trực trước khi có lệnh của Tòa án (để biết thêm thông tin về *Gulf Restoration Network v. Jewell et al.* xem Phần 1.6.1).

Bảng 1-1: Vụ giải quyết khiếu nại NRDA; Phân bổ NRDA chính thức

HẠNG MỤC KHÔI PHỤC	ALABAMA
1. Khôi phục và Bảo tồn Môi trường Sống	
Môi trường sống đất ngập nước, ven biển, và gần bờ	65.000.000\$
Các dự án về môi trường sống trên các vùng đất do liên bang quản lý	3.000.000\$
<i>Khôi phục sớm (đến Giai đoạn 4)</i>	28.110.000\$
2. Khôi phục Chất lượng Nước	
Giảm dưỡng chất (nguồn ô nhiễm không tập trung)	5.000.000\$
3. Bổ sung và Bảo vệ Tài nguyên Sống Trên Biển và Ven Bờ	
Rùa biển	5.500.000\$
Động vật biển có vú	5.000.000\$
Chim	30.000.000\$
<i>Khôi phục sớm chim</i>	145.000\$
Hàu	10.000.000\$
<i>Khôi phục sớm hàu</i>	3.329.000\$
4. Cung cấp và Tăng cường các Cơ hội Giải trí	25.000.000\$
<i>Khôi phục sớm những thiệt hại giải trí</i>	85.505.305\$
5. Giám sát, Quản lý Thích ứng, Giám sát Hành chính	
Giám sát và quản lý thích ứng	10.000.000\$
Giám sát hành chính và lập kế hoạch toàn diện	20.000.000\$
TỔNG KINH PHÍ NRD	295.589.305\$

1.2 ỦY VIÊN SỰ CỐ TRÀN DẦU DWH

Các Ủy viên DWH là các cơ quan chính phủ có thẩm quyền theo OPA hoạt động với vai trò là các ủy viên thay mặt công chúng đánh giá những thiệt hại của tài nguyên thiên nhiên do sự cố tràn dầu DWH gây ra và phát triển cũng như thực hiện kế hoạch khôi phục nhằm bồi thường cho các thiệt hại đó. Nói chung, các Ủy viên này bao gồm cả Hội đồng Ủy viên DWH. Các cơ quan liên bang và tiểu bang sau đây là các Ủy viên DWH được chỉ định theo OPA để giải quyết sự cố tràn dầu DWH:

- NOAA
- USDOJ
- USEPA
- USDA

- ADCNR và GSA của bang Alabama
- Cục Bảo vệ Môi trường bang Florida (FDEP) và Ủy ban Bảo tồn Cá và Động vật hoang dã
- Cơ quan Bảo vệ và Khôi phục Bờ biển Bang Louisiana, Văn phòng liên lạc Trần dầu, Sở Chất lượng Môi trường, Sở Nghề cá và Động vật Hoang dã, và Sở Tài nguyên Thiên nhiên
- Sở Chất lượng Môi trường Bang Mississippi
- Sở Công viên và Động vật hoang dã bang Texas, Văn phòng đất công, và Hội đồng Chất lượng Môi trường

Các định nghĩa sau sẽ hữu ích cho mục đích thảo luận:

- **Ủy viên:** Theo quy định của OPA, các ủy viên tài nguyên thiên nhiên được chỉ định thay mặt công chúng đánh giá và khôi phục các thiệt hại, phát triển các kế hoạch thực hiện, và thực hiện các kế hoạch khôi phục (xem Phần 7.1 của bản PDARP/PEIS chính thức để biết thêm chi tiết).

Các ủy viên hoàn thành các trách nhiệm này thông qua việc phát triển các kế hoạch khôi phục, mang đến những cơ hội đầy ý nghĩa cho công chúng trong việc xem xét và đưa ra những ý kiến đóng góp cho các kế hoạch đề xuất (bao gồm các thông tin hỗ trợ mục đích đó), thực hiện và giám sát các dự án khôi phục, quản lý các kinh phí thiệt hại tài nguyên thiên nhiên, đưa ra những dẫn chứng cho các quyết định của ủy viên qua Hồ sơ Hành chính công khai (bao gồm các hồ sơ liên quan đến việc sử dụng các thiệt hại đã được khôi phục), và cung cấp các thông tin về sự tham gia của công chúng và tính minh bạch trong việc giữ các trách nhiệm công cộng mà họ đã từng được giao phó theo OPA.

- **Các Nhóm Ủy viên Thực hiện (các TIG):** được thành lập theo thỏa thuận Giải quyết sự kiện DWH và thành phần gồm các đại diện của Cơ quan Ủy viên Độc lập. Các nhóm TIG phát triển các kế hoạch nhằm chọn và thực hiện các hoạt động khôi phục cụ thể theo bản PDARP/PEIS chính thức. Mỗi TIG đều có quyền đưa ra toàn bộ các quyết định khôi phục đối với nguồn kinh phí được phân phối cho Khu vực Phục hồi của nhóm, và đảm bảo các hoạt động của nhóm hoàn toàn nhất quán với Bản PDARP/PEIS chính thức và các Quy trình Điều hành chuẩn.

1.3 CÁC THẨM QUYỀN VÀ QUY ĐỊNH

1.3.1 Tuân thủ đạo luật OPA và NEPA

Là sự cố ô nhiễm dầu, sự cố tràn dầu DWH được quy xét theo các điều khoản của đạo luật OPA, 33 U.S.C. § 2701 và các điều khoản khác. Mục tiêu chính của OPA là bù đắp cho môi trường và công chúng phải chịu những tổn thất về tài nguyên thiên nhiên và các dịch vụ liên quan đến việc tràn dầu gây ra hay mối đe dọa lớn do lượng dầu tràn ra mang lại. Theo đạo luật OPA, mỗi bên chịu trách nhiệm về tàu biển hay nhà máy xả dầu ra biển, hoặc gây ra các mối đe dọa lớn do xả dầu, đều phải chịu trách nhiệm về mặt pháp lý về các chi phí loại bỏ dầu và các thiệt hại, sự tàn phá, mất mát, hoặc việc không sử dụng được các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bao gồm khoản chi phí thích hợp để đánh giá thiệt hại này.

Quá trình lập kế hoạch đánh giá thiệt hại và khôi phục này được gọi là NRDA. Theo thẩm quyền của đạo luật OPA, hội đồng các ủy viên liên bang và bang được thành lập để đánh giá các tổn thất về tài nguyên thiên nhiên do sự kiện này gây ra và hành động hướng tới bù đắp cho môi trường và công chúng chịu các tổn thất này. NRDA được trình bày trong Phần 1006 trong đạo luật OPA (33 U.S.C. § 2706). Theo các quy định của OPA NRDA (15 C.F.R. Part 990), quá trình NRDA gồm có ba giai đoạn: (1) Tiền đánh giá; (2) Lên Kế hoạch Đánh giá và Khôi phục; và (3) Thực hiện Khôi phục. Các Ủy viên DWH hiện đang ở giai đoạn Thực hiện Khôi phục của NRDA. Là một phần trong quá trình thực hiện Phục hồi Sớm, bản RP/EIS này xác

định phạm vi thích hợp của các phương án khôi phục, đánh giá các phương án theo các tiêu chí khác nhau, và đề xuất một bản tập hợp các giải pháp ưu tiên..

Các hành động khôi phục theo OPA hướng tới việc đưa các nguồn tài nguyên thiên nhiên và các dịch vụ chịu thương tổn trở lại tình trạng ban đầu (phần khôi phục chính) và bồi thường cho công chúng về những tổn thất tạm thời kể từ thời điểm xảy ra sự cố cho đến khi các nguồn tài nguyên và các dịch vụ được khôi phục về tình trạng ban đầu (phần khôi phục bồi thường). Để thực hiện được các mục tiêu này, các hành động khôi phục cần tạo ra các lợi ích liên quan đến hoặc có mối liên hệ (liên quan) đến các tổn thất về tài nguyên thiên nhiên và các thiệt hại về dịch vụ do vụ tràn dầu mang lại.

Theo các quy định của OPA, các ủy viên liên bang phải tuân theo đạo luật NEPA, 42 U.S.C. § 4321 và các đạo luật khác, và các đạo luật 40 C.F.R. § 1500 và các đạo luật khác, khi lập kế hoạch cho các dự án khôi phục. NEPA yêu cầu các cơ quan liên bang xem xét các tác động tiềm ẩn đối với môi trường của các hành động theo kế hoạch. NEPA đưa ra một ủy nhiệm và đạo luật khung cho các cơ quan liên bang xác định các hành động đề xuất liệu có tác động đáng kể lên môi trường và ảnh hưởng đến kinh tế xã hội liên quan, xem xét các ảnh hưởng này khi chọn giữa các phương pháp tiếp cận thay thế, và thông báo và liên quan đến công chúng trong quá trình đánh giá môi trường và đưa ra quyết định.

Để biết thêm các thông tin về OPA và NEPA, cũng như việc áp dụng đối với việc lên kế hoạch khôi phục cho sự kiện tràn dầu DWH tham khảo Chương 5 và 6 trong bản PDARP/PEIS chính thức.⁴

1.3.2 Bản PDARP/PEIS chính thức và Hồ sơ Quyết định

Với tầm quan trọng và độ rộng tiềm ẩn của hoạt động khôi phục các thương tổn do sự kiện tràn dầu DWH mang lại, các Ủy viên DWH đã soạn thảo một bản PDARP/PEIS theo đạo luật OPA và NEPA nhằm phân tích các phương pháp tiếp cận thay thế để thực hiện các bước khôi phục và luôn nhất quán trong việc định hướng các quyết định khôi phục. Căn cứ theo bản đánh giá chi tiết của các Ủy viên DWH về các tác động đối với nguồn tài nguyên thiên nhiên của vịnh, một phương pháp tiếp cận khôi phục hệ sinh thái nhằm thực hiện khôi phục toàn diện và thống nhất đã được soạn thảo. Vào ngày 19/02/2016, Hội đồng Ủy viên DWH đã ban hành bản PDARP/PEIS chính thức trình bày chi tiết kế hoạch đề xuất cụ thể nhằm gây kinh phí và thực hiện các dự án khôi phục dọc theo Vùng vịnh Mexico trong hơn 15 năm tiếp theo. Vào ngày 29/03/2016, theo đạo luật OPA và NEPA, các Ủy viên DWH đã công bố Thông cáo về Tính hiệu lực của ROD đối với bản PDARP/PEIS chính thức trong *Federal Register* [FR] (81 FR 17438). Căn cứ theo việc xác định thương tổn của các Ủy viên DWH được xây dựng trong bản PDARP/PEIS chính thức, ROD đề ra các nội dung cơ bản về các quyết định của các Ủy viên DWH trong việc lựa chọn Phương án Thay thế A: Thay thế Hệ sinh thái Toàn diện và Thống nhất. Việc lựa chọn Phương án Thay thế A của các Ủy viên DWH bao gồm các phân phối kinh phí trong bản PDARP/PEIS chính thức.

Để biết thêm thông tin chi tiết về Phương án Thay thế A, tham khảo các Phần 5.5 và 5.10 của bản PDARP/PEIS chính thức.

Bản PDARP/PEIS chính thức cũng đề ra quá trình lập kế hoạch khôi phục tiếp theo nhằm chọn lựa các dự án thực hiện cụ thể, dựa trên cơ cấu quản lý Ủy viên DWH được trình bày chi tiết trong Chương 7. Bản PDARP/PEIS chính thức xây dựng cơ cấu quản lý phân phối giao nhiệm vụ cho TIG cho từng khu vực

⁴ Xem Chương 5 và 6 của bản PDARP/PEIS chính thức tại

http://www.gulfspillrestoration.noaa.gov/sites/default/files/wp-content/uploads/Chapter-5_Restoring-Natural-Resources_508.pdf và http://www.gulfspillrestoration.noaa.gov/sites/default/files/wp-content/uploads/Chapter-6_Environmental-Consequences_508.pdf.

trong tám Khu vực Phục hồi được trình bày trong Chương 5. Mỗi TIG đều có quyền đưa ra toàn bộ quyết định khôi phục đối với nguồn kinh phí được phân phối trong Khu vực Phục hồi của mình.

1.3.3 Mối quan hệ của Kế hoạch Phục hồi này với bản PDARP/PEIS chính thức

Là kế hoạch khôi phục theo chương trình, bản PDARP/PEIS chính thức đưa ra phương hướng và những hướng dẫn nhằm xác định, đánh giá và chọn lựa các dự án khôi phục trong tương lai cần được các nhóm TIG tiến hành (Phần 5.10.4 và Chương 7 của bản PDARP/PEIS chính thức). Các Ủy viên DWH quyết định chuẩn bị bản PEIS để hỗ trợ phân tích hậu quả môi trường của các Loại hình Phục hồi được lựa chọn, xem xét các hành động liên quan có thể xảy ra do nỗ lực lên kế hoạch khôi phục, và cho phép phân tích các tác động cộng dồn của các hành động tiềm năng kỹ lưỡng hơn. Phương pháp tiếp cận theo chương trình được thực hiện nhằm hỗ trợ các nhóm TIG trong quá trình phát triển và đánh giá và giúp công chúng xem xét các dự án khôi phục trong tương lai.

Đối với bản PDARP/PEIS chính thức, các Ủy viên DWH đã phát triển bộ các Loại hình Phục hồi bao gồm các phương án theo chương trình, nhất quán với mong muốn tìm kiếm một tập hợp các dự án đa dạng mang đến các nguồn lợi cho nhiều nguồn tài nguyên và dịch vụ chịu tổn thất. Cuối cùng, quá trình này bao gồm trong 13 Loại hình Phục hồi trong 5 Mục tiêu Phục hồi chính được đánh giá để khôi phục, bao gồm:

1. Môi trường sống đất ngập nước, ven biển và gần bờ
2. Các dự án về môi trường sống trên các Vùng đất do Liên bang Quản lý
3. Giảm dưỡng chất (Nguồn ô nhiễm không tập trung)
4. Chất lượng Nước (ví dụ Xử lý Nước mưa, Khôi phục Nước, Giảm Lắng cặn)
5. Cá và các động vật không xương sống trong nước
6. Cá tầm
7. Thảm thực vật thủy sinh ngập nước (SAV)
8. Hàu
9. Rùa biển
10. Động vật có vú dưới biển
11. Chim
12. Rặng san hô Mesophotic và cộng đồng sinh vật sống dưới đáy biển
13. Cung cấp và Tăng cường các Cơ hội Giải trí

Đối với bản RP/EIS này, nhóm AL TIG đã áp dụng phương hướng và sự hướng dẫn của bản FDARP chính thức khi đánh giá các dự án đề xuất. Nhóm AL TIG đã xem xét và đánh giá các dự án trong Loại hình Phục hồi “Cung cấp và Tăng cường các Cơ hội Giải trí”.

Chương 5 của bản PDARP/PEIS chính thức phân tích các phương pháp tiếp cận khôi phục khác nhau nhằm chỉ ra các thương tổn tài nguyên cho từng Loại hình Phục hồi. Các phương án trong bản RP/EIS này phù hợp với các phương pháp tiếp cận khôi phục sau được trình bày trong Loại hình Phục hồi “Cung cấp và Tăng cường các Cơ hội Giải trí”, như trong nội dung Phần 5.5..14.2 của bản PDARP/PEIS chính thức:

- **Nâng cao khả năng tiếp cận của công chúng với các nguồn tài nguyên thiên nhiên đối với việc sử dụng giải trí.** Phương pháp tiếp cận khôi phục này tập trung vào việc tạo ra các khả năng tiếp cận mới và được cải thiện đối với các nguồn tài nguyên thiên nhiên vì mục đích giải trí bằng cách nâng cao sự tồn tại hoặc cấu trúc cơ sở hạ tầng mới. Cung cấp hoặc cải thiện khả năng tiếp cận nước trong các khu vực sở hữu công qua việc cấu trúc hoặc điều khiển các dốc trên thuyền, bến tàu, hoặc các cơ sở hạ tầng khác có thể cải thiện khả năng tiếp cận với công chúng. Các hoạt động cải thiện cơ sở hạ tầng quy mô lớn hơn như dịch vụ phà hay xây dựng hoặc cải thiện đường xá và cầu cũng phục vụ cho việc cải thiện khả năng tiếp cận với các nguồn tài nguyên

thiên nhiên. Việc nâng cao khả năng tiếp cận của công chúng bao gồm cả việc thu mua có mục đích các thửa đất nhằm phục vụ cho các điểm sử dụng nơi công cộng.

- **Nâng cao trải nghiệm giải trí.** Phương pháp tiếp cận khôi phục này tập trung nâng cao các trải nghiệm giải trí của công chúng. Chất lượng của các hoạt động như bơi lội, chèo thuyền, lặn, ngắm chim, đi biển, và câu cá có thể rất khác nhau tùy thuộc vào diện mạo và trạng thái chức năng của môi trường xung quanh nơi diễn ra các hoạt động này. Một loạt các kỹ thuật khôi phục có thể được sử dụng độc lập hoặc kết hợp dưới dạng các dự án khôi phục tiềm năng.
- **Khuyến khích việc quản lý, giáo dục về môi trường và tiếp cận cộng đồng.** Phương pháp tiếp cận khôi phục này bao gồm việc cung cấp và nâng cao các cơ hội giải trí qua việc quản lý, giáo dục về môi trường và các hoạt động tiếp cận cộng đồng. Nhiều kỹ thuật khôi phục có thể được sử dụng riêng lẻ, hoặc kết hợp dưới dạng các dự án khôi phục tiềm năng.

Chương 2 của bản RP/EIS này tóm tắt quá trình sàng lọc dùng để phát triển phạm vi các phương án hợp lý, phù hợp với các biện pháp thay thế theo chương trình chọn lọc của các Ủy viên DWH trong bản PDARP/PEIS chính thức, Nghị định Ưng thuận và đạo luật OPA. Nhóm AL TIG cũng đã chuẩn bị một bản phân tích NEPA về các phương án hợp lý (Chương 5 của tài liệu này) đã được “chia thành các lớp” qua bản phân tích NEPA theo chương trình PDARP/PEIS chính thức.

Một trong những mục tiêu của bản PDARP/PEIS chính thức là khả năng sử dụng bản tài liệu này để “phân lớp” bản phân tích NEPA trong các kế hoạch khôi phục tiếp theo do các nhóm TIG chuẩn bị (40 CFR 1502.20 và bản PDARP/PEIS chính thức, Chương 6). Bản phân tích môi trường theo lớp là bản phân tích theo dự án cụ thể tập trung vào các vấn đề cụ thể theo dự án và tóm tắt hoặc tham khảo (hơn là lặp lại) các vấn đề rộng hơn được thảo luận trong PEIS. Bản RP/EIS này phù hợp với bản PDARP/PEIS chính thức và ROD và trình bày phân tích NEPA cho từng dự án đề xuất, sắp xếp theo lớp từ PEIS khi thích hợp. Đối với bản RP/EIS này, các Ủy viên DWH đã xem xét phạm vi mà các bản phân tích NEPA bổ sung có thể cần thiết cho các dự án đề xuất sắp xếp các bản phân tích NEPA từ bản PDARP/PEIS chính thức. Những xem xét này bao gồm việc xét đến tính hiệu lực của các phân tích trong các điều kiện tương đương và những tác động môi trường được miêu tả trong bản PDARP/PEIS chính thức và khả năng phân tích đầy đủ những tác động của dự án trong bản PDARP/PEIS chính thức.

Các phần áp dụng của bản PDARP/PEIS chính thức được kết hợp qua hình thức tham khảo trong bản kế hoạch này (40 CFR § 1502.21). Xem bản PDARP/PEIS chính thức trên trang <http://www.gulfspillrestoration.noaa.gov> (NOAA, 2016a).

1.3.4 Tóm tắt các Thương tổn được giải quyết trong bản RP/EIS này

DWH NRDA đã đánh giá mức độ thương tổn với các nguồn tài nguyên thiên nhiên và các dịch vụ do hậu quả của sự kiện tràn dầu DWH. Một số loại tài nguyên khác nhau được đánh giá, bao gồm những tổn thất cho người sử dụng giải trí. Những tác động đối với người sử dụng giải trí xảy ra khi dầu làm giảm chất lượng của tài nguyên thiên nhiên và làm suy yếu khả năng tương tác của cá nhân với nó. Trong suốt sự kiện tràn dầu DWH, một số bãi biển đã buộc phải đóng cửa do dầu loang hay các hoạt động vệ sinh biển trong khi một số bãi biển khác vẫn tiếp tục hoạt động đồng thời kèm các khuyến cáo. Vụ tràn dầu đã ảnh hưởng đến ngành giải trí của vịnh Mexico, hậu quả là người dân hủy bỏ các chuyến vui chơi, giải trí; chọn các địa điểm giải trí khác thay thế; thay đổi các hoạt động dự kiến; và phải trải nghiệm chất lượng hoạt động giải trí giảm sút (xem bản PDARP/PEIS chính thức phần 4.10.1). Bản thân hiện tượng dầu loang và những khả năng dầu có thể gây ra đã khiến người dân quyết định hủy bỏ các chuyến du lịch dự kiến tới các vùng ven biển.

DWH NRDA đã đo chính xác giá trị tổn thất cho người sử dụng giải trí do sự kiện tràn dầu gây ra bằng cách kết hợp thông tin dựa trên số chuyến du lịch bị mất với các mô hình kinh tế dùng để đo giá trị của các chuyến đi bị mất hay chịu ảnh hưởng. Việc đánh giá được xây dựng chỉ để đo giá trị bị mất cho các chuyến đi với mục đích chính là giải trí vùng ven biển. Còn nhiều thiệt hại kinh tế khác cùng với việc giảm số lượng các chuyến đi giải trí tới vùng ven biển như lợi nhuận kinh doanh giảm sút hay bị mất tiền lương, tuy nhiên, những tổn thất như vậy nằm ngoài phạm vi của NRDA và kế hoạch khôi phục này.

Bản đánh giá tổn thất trong sử dụng giải trí bị mất của DWH bao gồm hai mục giải trí rộng lớn: sử dụng bờ biển và chèo thuyền. Việc sử dụng bờ biển chỉ các hoạt động giải trí do các cá nhân thực hiện tại các vùng gần bãi biển và các khu vực bờ biển khác bao gồm bơi lội, tắm nắng, lướt sóng, tản bộ, chèo thuyền kayak, và câu cá từ bờ hoặc từ các cấu trúc ven bờ (như các bến tàu). Việc sử dụng này còn bao gồm hoạt động câu cá tại các khu vực được coi như ven biển nhưng không nằm trực tiếp trên bờ biển. Đặc biệt không nằm trong các đánh giá sử dụng ven biển là các hoạt động chèo thuyền giải trí, các hoạt động thương mại và phản ứng với sự kiện tràn dầu.

Hạng mục rộng thứ hai, chèo thuyền, bao gồm các cá nhân tham gia các hoạt động chèo thuyền giải trí bắt đầu tại các vùng tiếp giáp nước mặn gần Ven biển vịnh. Thuật ngữ “các vùng” bao gồm một loạt các địa điểm cho phép tàu thuyền đi vào vùng nước ven biển, bao gồm bến thuyền, tàu thuyền nhỏ chưa được cải tiến, và các nhà ở tư nhân. Không nằm trong hạng mục này là các hoạt động chèo thuyền phi giải trí, bao gồm câu cá thương mại, việc thực thi pháp luật/an toàn và các phản ứng với sự kiện tràn dầu.

Các Ủy viên DWH đã xem xét tất cả các khía cạnh khi đánh giá tổn thất trong sử dụng giải trí bị mất trong quá trình lập kế hoạch khôi phục nhằm bù đắp cho các thiệt hại, bao gồm:

- Tác động của sự kiện tràn dầu đối với các hoạt động ven bờ ở phía Bắc vịnh kéo dài trong nhiều tháng, bắt đầu từ tháng 5 năm 2010 và tiếp tục qua tháng 11 năm 2011.
- Những tổn thất về giải trí là hậu quả do sự kiện tràn dầu tác động lên các vùng ở Texas, Louisiana, Mississippi, Alabama và Florida. Cư dân trên khắp đất nước Hoa Kỳ rộng lớn đều là một phần cộng đồng chịu ảnh hưởng của sự kiện này.
- Các Ủy viên DWH đã thực hiện một số nghiên cứu đo giá trị giải trí bị mất đối với công chúng do hậu quả của sự kiện tràn dầu. Các Ủy viên DWH ước tính có đến 16.857.116 ngày sử dụng cho các hoạt động chèo thuyền, câu cá và các hoạt động ven bờ khác bị mất xuyên suốt năm bang chịu ảnh hưởng. Tổng thiệt hại sử dụng giải trí do sự kiện tràn dầu ước tính lên tới 693,2 triệu \$, với những thiệt hại chưa chắc chắn dao động từ 527,6 triệu \$ đến 858,9 triệu \$ (xem bản PDARP/PEIS chính thức Phần 4.10).
- Hậu quả của sự kiện tràn dầu là, công chúng mất hơn 16 triệu ngày sử dụng cho các trải nghiệm chèo thuyền, câu cá, và đi biển (xem bản PDARP/PEIS chính thức Phần 4.10).

Nhìn chung, phần lớn tổn thất của sử dụng giải trí ở Alabama đã tác động đến việc sử dụng ven bờ. Do đó, bản RP/EIS này tập trung vào việc khôi phục những tổn thất giải trí ven bờ, và hai mục đích của Loại hình Phục hồi “Cung cấp và Tăng cường các Cơ hội Giải trí” đã đang được đúc kết, như sau, nhằm mang đến cái nhìn tập trung hơn, trực tiếp hơn vào các dự án giải trí được thiết kế để thay thế việc sử dụng ven bờ đã mất:

- tăng các cơ hội giải trí như câu cá ven bờ, đi biển, cắm trại và chèo thuyền gần bờ kết hợp việc khôi phục sinh thái và sáng tạo cơ sở hạ tầng, tiếp cận và sử dụng các cơ hội, và

- Áp dụng giáo dục và tiếp cận cộng đồng nhằm khuyến khích việc tham gia vào công cuộc khôi phục và quản lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên, có thể bao gồm các chương trình giáo dục, phương tiện truyền thông xã hội và các ấn phẩm in.

Kế hoạch khôi phục tiếp theo tập trung vào việc sử dụng giải trí có thể giải quyết các thiệt hại bổ sung, như các thiệt hại liên quan đến chèo thuyền (xem bản PDARP/PEIS chính thức Phần 4.10).

1.4 MỤC ĐÍCH VÀ NHU CẦU

Nhóm AL TIG đã đang nỗ lực lên kế hoạch khôi phục này nhằm đáp ứng các mục đích khôi phục các nguồn tài nguyên thiên nhiên và các dịch vụ chịu thương tổn do hậu quả của sự kiện tràn dầu DWH. Bản RP/EIS này phù hợp với bản PDARP/PEIS chính thức (2016), xác định các tổn thất phức tạp và nghiêm trọng đối với các nguồn tài nguyên thiên nhiên và các dịch vụ dọc vịnh Mexico, cũng như nhu cầu và kế hoạch khôi phục toàn diện theo đạo luật OPA. Bản RP/EIS này tập trung vào vấn đề khôi phục các tổn thất đối với nguồn tài nguyên thiên nhiên và dịch vụ của Alabama – đặc biệt là Loại hình Phục hồi: “Cung cấp và Tăng cường các Cơ hội Giải trí”, sử dụng các kinh phí sẵn có thông qua Nghị định Ưng thuận DWH (xem bản PDARP/PEIS chính thức, Chương 4).

Về mục đích khôi phục cho những tổn thất đối với tài nguyên môi trường và các dịch vụ bị thiệt hại do hậu quả của sự kiện tràn dầu DWH, các Ủy viên DWH cần giải quyết các tổn thất của việc sử dụng giải trí ven biển ở Alabama. Đặc biệt, các Ủy viên DWH đề xuất thực hiện các dự án khôi phục bồi thường mang đến thêm cho công chúng các dịch vụ sử dụng giải trí ven bờ ở Alabama theo phương thức thích hợp với bản PDARP/PEIS chính thức

1.5 HÀNH ĐỘNG ĐỀ XUẤT: KẾ HOẠCH SỬ DỤNG GIẢI TRÍ ALABAMA

Để giải quyết các mục tiêu trong Loại hình Phục hồi và theo chương trình như đã miêu tả bên trên, các Ủy viên DWH đề xuất lên kế hoạch khôi phục và thực hiện dự án của sáu dự án là các phương án ưu tiên trong bản RP/EIS này nhằm mang đến sự khôi phục bồi thường cho việc sử dụng giải trí ven bờ bị mất ở Alabama, sử dụng các nguồn kinh phí sẵn có trong Nghị định Ưng thuận DWH cũng như các nguồn kinh phí bắt buộc là một phần của vụ tố tụng *Gulf Restoration Network v. Jewell et al.* (được miêu tả trong Phần 1.6.1). Nhóm AL TIG sẽ tiếp tục đề xuất thêm các dự án sử dụng giải trí khác ở Alabama, cũng như các dự án giải quyết các hạng mục tổn thất và Loại hình Phục hồi khác ở Alabama trong các kế hoạch khôi phục tiếp theo.

1.5.1 Các phương án được xét đến trong Kế hoạch

Các dự án liên kết chặt chẽ trong các phương án được xét đến trong bản RP/EIS này được phát triển thông qua việc xem xét các ý kiến đóng góp của công chúng, bao gồm tất cả các ý kiến của công chúng về quá trình lên kế hoạch khôi phục DWH từ giai đoạn đầu lập kế hoạch khôi phục năm 2010. Các Ủy viên DWH đã đang coi việc để công chúng cùng tham gia là một phần quan trọng trong việc lên kế hoạch khôi phục từ giai đoạn đầu (bản PDARP/PEIS chính thức, Phần 1.7). Sự tham gia của công chúng cho kế hoạch này và cách thức sử dụng để phát triển các phương án được thảo luận trong Phần 1.7.

Nhóm AL TIG có thể chọn lựa các phương án có trong bản kế hoạch này làm phương pháp tiếp cận theo giai đoạn, nghĩa là một dự án trong bản kế hoạch này có vẻ như khả thi nhưng lại đòi hỏi phải có nhiều thông tin bổ sung và do đó, nó chỉ được đề xuất cho các hoạt động kỹ thuật và thiết kế (E&D) trong bản kế hoạch này. Các phương án chỉ bao gồm các hoạt động E&D có thể yêu cầu có các bản phân tích NEPA bổ sung trong tương lai. Các phương án khác được đề xuất cho tất cả các giai đoạn công việc, bao gồm E&D, lên kế hoạch, thực hiện, duy trì, và giám sát. Dưới đây là bản miêu tả chính cho từng phương án. Bản mô tả chi tiết hơn của từng phương án được trình bày trong Chương 2. Địa điểm thực hiện các phương án đề xuất này được trình bày trong Hình 1-1.

1.5.1.1 Các dự án của Hạt Baldwin

- 1. Dự án Nhà Thờng trực Công viên Tiểu bang Vùng Vịnh và các Tiện nghi Liên quan cho Công chúng.** Phương án này sẽ cung cấp nguồn kinh phí để (1) hoàn thành việc tái thiết Nhà Thờng trực Công viên Tiểu bang Vùng vịnh ở Hạt Baldwin, Alabama, và (2) phát triển một loạt các tiện nghi sử dụng nơi công cộng bao gồm hành lang giáo dục/diễn giải, các chương trình giáo dục cộng đồng, các mái hiên có tầm nhìn rộng, sử dụng bãi biển công cộng, nhà vệ sinh công cộng và các thiết bị vòi sen sau bãi biển, chương trình dùng chung xe đạp, và hệ thống xe điện công cộng. Các thiết bị tiện nghi sử dụng nơi công cộng này sẽ nối nhà thờng trực với các khu khác của công viên, và nhờ đó tạo ra và nâng cao khả năng sử dụng công cộng và tận hưởng các bãi biển ở Công viên Tiểu bang Vùng vịnh cho các du khách, và tăng khả năng sử dụng của các khu vực không có bãi biển trong Công viên Tiểu bang Vùng vịnh cho tất cả các du khách. Việc thiết kế và xây dựng công trình tại Công viên Tiểu bang Vùng vịnh đã đang được thực hiện với mục tiêu giành được giấy chứng nhận của các chương trình Định hướng Vàng Thiết kế về Năng lượng và Môi trường (LEED) và chương trình Bạch kim Sáng kiến Xây dựng Bền vững (SITES). Ngoài ra, nhà thờng trực sẽ cung cấp lối đi đến các vùng đất công cộng và các thiết bị tiện nghi tương tự với các thiết bị được cung cấp trong các nhà thờng trực sẵn có của Hệ thống Công viên Quốc gia. Hành lang và các không gian công cộng khác trong và xung quanh nhà thờng trực sẽ hoạt động như các tiêu điểm giáo dục về môi trường, với các buổi triển lãm và các chương trình giải quyết các hệ thống sinh thái của vùng ven biển Alabama và các hoạt động phát triển bền vững ở vùng ven biển. Ngoài ra, hành lang và các không gian công cộng khác sẽ cung cấp các thiết bị tiện nghi nhằm tạo điều kiện cho du khách được tiếp xúc nhiều hơn với các bãi biển Công viên Tiểu bang Vùng vịnh. Các phòng của nhà thờng trực sẽ mang đến cho du khách nhiều cơ hội tiếp xúc tại chỗ và qua đêm tại bãi biển Công viên Tiểu bang Vùng vịnh, vì vậy, du khách sẽ có cơ hội độc đáo để trải nghiệm tài nguyên công cộng đó. Xe điện của công viên sẽ đưa du khách đi từ nhà thờng trực đến các vùng khác trong Công viên Tiểu bang Vùng vịnh. Nói chung, dự án được thiết kế là một phần không thể thiếu trong quá trình khôi phục và sử dụng công cộng của Công viên Tiểu bang Vùng vịnh, thúc đẩy hơn nữa các nỗ lực khôi phục là một phần của Dự án Cải thiện Công viên Tiểu bang Vùng vịnh trong suốt Giai đoạn III của quá trình Phục hồi Sớm (xem Phần 1.6.1).



Hình 1-1: Các Địa Điểm Thay Thế Đề Xuất

- 2. Cải tạo Bến tàu Fort Morgan.** Phương án này sẽ tài trợ cho việc khôi phục bến tàu câu cá nằm ở bán đảo Fort Morgan ở cực tây nam của Hạt Baldwin, Alabama. Bến tàu hiện nay dài xấp xỉ 500 feet và nằm ở Di tích lịch sử Tiểu bang Fort Morgan. Mãi cho đến gần đây, bến tàu câu cá Fort Morgan mới được các ngư dân câu cá phục vụ giải trí sử dụng nhiều. Tuy nhiên, bến tàu hơn 40 tuổi này đã hư hỏng và năm 2014, Ủy ban Lịch sử Alabama đã đóng cửa bến tàu vì lý do đảm bảo an toàn. Dự án đề xuất sẽ khôi phục bến tàu trên nền móng sẵn có, nhờ thế tăng các cơ hội câu cá công khai trên bến tàu ở Hạt Baldwin.
- 3. Các Cải tiến về Sử dụng Công cộng Quần đảo Fort Morgan.** Phương án này sẽ tài trợ cho các cải tiến tiếp cận bãi biển Gulf trên Quần đảo Fort Morgan ở phía tây nam Hạt Baldwin, Alabama. Giải pháp đề xuất này sẽ xây dựng tập hợp các bãi đậu xe, nhà vệ sinh, vòi sen, và các khu vực dành để đi bộ trên cồn cát tại 11 địa điểm hiện có của bang và Hạt Baldwin. Các địa điểm này chủ yếu gồm các khoảng đất hẹp của hạt (rộng từ 50 đến 100 feet) ở cuối các hành lang truyền tải của hạt. Các địa điểm này hiện đã dễ tiếp cận nhưng vẫn thiếu các thiết bị tiện nghi giúp nâng cao việc sử dụng công cộng hiện có và/hoặc khuyến khích công chúng sử dụng thêm các địa điểm này. Bảng chỉ dẫn giáo dục tập trung vào các nguồn tài nguyên thiên nhiên vùng ven biển cũng được đặt tại các địa điểm này nhằm khuyến khích nhận thức và trách nhiệm quản lý môi trường.
- 4. Thu mua và Cải thiện các Cao nguyên Vùng vịnh.** Phương án đề xuất này sẽ tài trợ cho việc thu mua và chuyển nhượng các mảnh đất cao nguyên Vùng vịnh nằm ở phía tây nam hạt Baldwin cho Đơn vị Công viên Tiểu bang ADCNR. Tài sản xấp xỉ 113 mẫu với hơn 2.700 feet bờ biển trước Vùng vịnh chưa được khai thác. Một khi thu mua thành công, một bãi đỗ xe cho 40 ô tô và đường cầu ván (dài xấp xỉ 1.280 feet) sẽ được xây dựng và thêm các bảng chỉ dẫn giáo dục và diễn thuyết. Phương án này sẽ làm tăng khả năng tiếp cận giải trí cho khu vực này, trong khi vẫn bảo vệ các nguồn tài nguyên nhạy cảm trong khu vực. Phương án này cũng đang được đánh giá theo Kinh phí Lợi ích Môi trường Vùng vịnh (GEBF) của Hiệp hội Động vật Hoang dã và các Loài cá Quốc gia (NFWF).
- 5. Bảo vệ Tài nguyên Thiên nhiên ở Laguna Cove Little Lagoon.** Bang Alabama sẽ thu hồi hai vùng đất chưa được khai thác, có tổng diện tích xấp xỉ 53 mẫu gần Little Lagoon ở các bờ biển Vùng vịnh, Alabama. Các vùng đất này gồm các vùng đất ngập nước ven ven biển và bao gồm các phần bờ biển dọc theo Little Lagoon. Ngoài việc thu hồi đất, một số biện pháp cải thiện cũng được đề xuất nhằm mang đến sự tiếp cận giải trí cho địa điểm này, bao gồm đường cầu ván, phóng thuyền kayak, điểm đỗ xe và nhà vệ sinh. Bảng chỉ dẫn giáo dục tập trung vào các nguồn tài nguyên ven biển sẽ được đặt quanh địa điểm quảng bá nhận thức và quản lý môi trường.

1.5.1.2 Các Dự án Hạt Mobile

- 1. Khôi phục và Cải tạo Công viên Bayfront.** Phương án này đánh giá các hoạt động E&D nhằm xác định việc khôi phục Công viên Bayfront và đưa ra các hành động cải thiện bổ sung cho công viên. Công viên Bayfront nằm ở Hạt Mobile, trên đại lộ Đảo Dauphin gần cộng đồng Cảng Alabama. Công việc E&D đề xuất sẽ đánh giá việc xây dựng sự sống ven bờ biển và/hoặc bãi biển cát dọc theo bờ biển hiện đang bọc thép của Công viên Bayfront dọc theo vịnh Mobile và việc phát triển các thiết bị tiện nghi giải trí bổ sung ở công viên. Các thiết bị tiện nghi mới có thể bao gồm các nhà vệ sinh và cơ sở vật chất sân chơi cải tiến, đường cầu ván ngập nước được cải tạo lại và con đường thiên nhiên, nhiều cơ hội ngắm chim hơn, và con đường thiên nhiên dành cho trò chơi đi tìm kho báu. Ngoài ra, công việc E&D còn bao gồm việc phát triển kế hoạch bổ sung bảng chỉ dẫn và các nguyên liệu diễn thuyết nhằm quảng bá cho nền giáo dục và quản lý môi trường. Nếu dự

án này được chọn lựa đưa vào thực hiện, đồng thời sẽ cần thêm bảng phân tích NEPA bổ sung trình bày cách thực hiện dự án (việc xây dựng và phương hướng hoạt động của dự án).

2. **Khu vực Du lịch Sinh thái và Giáo dục Môi trường Đảo Dauphin.** Gần 100 mẫu đất sẽ được Thành phố Đảo Dauphin thu hồi và quản lý. Phương án sẽ bao gồm việc phát triển khu vực đỗ xe và các thiết bị tiện nghi cho du khách, bao gồm đường đạp xe, đường cầu ván, bến câu, vọng lâu, và nhà vệ sinh công cộng. Các đường cầu ván sẽ được đặt trên các môi trường sống ngập nước cho phép du khách tiếp xúc với các sinh vật sống này mà vẫn giảm thiểu các tác động lên môi trường. Bảng chỉ dẫn giáo dục sẽ được đặt tại các vị trí chiến lược nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về các nguồn tài nguyên môi trường và gia tăng các cơ hội học tập. Phương án này sẽ tăng khả năng tiếp cận của công chúng với các môi trường sống ngập nước liền kề với vịnh Aloe, nơi hiện có rất ít sự tiếp xúc của cộng đồng.
3. **Cải tạo các Công viên ở Mid-Island và Bãi biển Công cộng (Lô A, B và C).** Phương án này bao gồm việc thu hồi toàn bộ gần 10 mẫu đất và việc xây dựng các phương pháp cải thiện tiếp cận trên ba lô đất riêng biệt đều đưa du khách đến khu vực bãi biển công cộng mở rộng của Đảo Dauphin, cải thiện khả năng tiếp cận bãi biển vốn có, bổ sung thêm bãi đỗ xe công cộng và các cơ sở vật chất cho nhà vệ sinh. Một khi thu hồi được các mảnh đất này, Thành phố Đảo Dauphin sẽ quản lý chúng. Các hoạt động thu mua và cải thiện đất đai này sẽ tạo ra cách tiếp cận công cộng mới thông qua việc du khách sử dụng các thiết bị tiện nghi tới bờ biển và nâng cao chất lượng trải nghiệm của du khách hiện đang sử dụng bãi biển công cộng của Đảo Dauphin. Một phần của dự án này (việc thu mua Lô đất A) cũng đang được xem xét tài trợ theo NFWF.
4. **Cải tạo các Công viên ở Mid-Island và Bãi biển Công cộng (Lô B và C).** Phương án này bao gồm việc thu mua và xây dựng các phương pháp cải thiện khả năng tiếp cận trên hai lô đất riêng biệt có tổng diện tích gần 2 mẫu, đều cung cấp các cơ sở vật chất nhà vệ sinh và bãi đỗ xe công cộng tại Đảo Dauphin. Một khi thu hồi được các mảnh đất này, Thành phố Đảo Dauphin sẽ quản lý chúng. Dự án này được thiết kế nhằm nâng cao khả năng tiếp cận Vùng vịnh. Các cơ sở vật chất bãi đỗ xe và nhà vệ sinh bổ sung sẽ làm tăng khả năng tiếp cận của công chúng và nâng cao chất lượng trải nghiệm của du khách.

Các nội dung chi tiết bổ sung cho mỗi dự án này, cũng như tất cả các dự án được coi như một phần của quá trình RP/EIS này được thảo luận trong Chương 2.

Nhóm AL TIG sẽ đánh giá các phương án bổ sung đưa ra và nâng cao các cơ hội giải trí để thực hiện ở Khu vực Khôi phục Alabama, bao gồm, nếu khả thi, các dự án được trình bày trong bản RP/EIS này nhưng không được chọn trong phạm vi phương án thích hợp vào thời điểm này, trong các kế hoạch khôi phục tiếp theo.

1.6 MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC KẾ HOẠCH, CHÍNH SÁCH, HAY CÁC HÀNH ĐỘNG KHÁC

1.6.1 Mối quan hệ của RP/EIS với *Gulf Restoration Network v. Jewell et al.*

Do tầm quan trọng của sự kiện tràn dầu DWH, các Ủy viên DWH bắt đầu lập kế hoạch và thực hiện các dự án Phục hồi Sớm với nguồn kinh phí từ BP trước khi bản đánh giá thương tổn từ sự kiện tràn dầu được hoàn tất và trước khi tiếp nhận Nghị định Ưng thuận. Quá trình Phục hồi Sớm được chia làm 5 giai đoạn riêng biệt, trong suốt quá trình đó, các kế hoạch Phục hồi Sớm được chuẩn bị và hoàn toàn tuân theo đạo luật NEPA liên kết. Các hành động này là một tập con của các nỗ lực không ngừng và bao quát thiết yếu nhằm giải quyết toàn bộ việc khôi phục các thương tổn đối với các nguồn tài nguyên thiên nhiên do sự kiện tràn dầu DWH gây ra.

Trong suốt quá trình Phục hồi Sớm, vào tháng 06 năm 2014, các Ủy viên DWH đã ban hành Kế hoạch Phục hồi Sớm theo Chương trình chính thức và Giai đoạn III và Tuyên bố Tác động Môi trường theo

Chương trình ⁵ (ERP/PEIS Giai đoạn III), chọn lựa Dự án Nâng cao Công viên Tiểu bang Vùng vịnh (ERP/PEIS giai đoạn III, Chương 11, Phần 11.6) trong số rất nhiều dự án khác. Dự án này bao gồm năm phần: (1) xây dựng lại Trung tâm Hội nghị và Nhà thường trực Công viên Tiểu bang Vùng vịnh; (2) xây dựng trung tâm diễn thuyết; (3) xây dựng trung tâm nghiên cứu và giáo dục; (4) nâng cao các thiết bị tiện nghi phục vụ du khách, bao gồm việc cải thiện và mở rộng các đường mòn, các vị trí quan sát từ trên cao, ki-ốt và bảng chỉ dẫn diễn thuyết, các khu vực nghỉ ngơi, giá để xe đạp, cửa chớp ngấm chim, hoặc các giải pháp nâng cao chất lượng cho du khách; và (5) khôi phục và nâng cao các môi trường sống ở các cồn cát đã xuống cấp. Trung tâm Hội nghị và Nhà thường trực Công viên Tiểu bang Vùng vịnh gồm Dự án Nâng cao Công viên Tiểu bang Vùng vịnh đã cấp một phần kinh phí (58,5 triệu \$) cho việc xây dựng nhà thường trực và trung tâm hội nghị với các nguồn tài trợ Phục hồi Sớm DWH. Các phần còn lại (các hạng mục từ 2-5) của Dự án Nâng cao Công viên Tiểu bang Vùng vịnh phải được tài trợ toàn bộ bằng các nguồn kinh phí Phục hồi Sớm DWH. Nguồn tài trợ bổ sung để hoàn thiện nhà thường trực và trung tâm hội nghị của Công viên Tiểu bang Vùng vịnh phải đến từ các nguồn không thuộc NRDA.

Quyết định Giai đoạn III tài trợ một phần cho Trung tâm Hội nghị và Nhà thường trực Công viên Tiểu bang Vùng vịnh sử dụng các nguồn kinh phí NRDA đã được thử thách tại tòa án. Đặc biệt, vào ngày 23/10/2014, Mạng Khôi phục Vùng vịnh đã đệ đơn kiện về việc các Ủy viên DWH không xem xét chính xác tất cả các phương án thích hợp cho phần trung tâm hội nghị và nhà thường trực của dự án ⁶⁶ (xem *Gulf Restoration Network v. Jewell et al., in the United States District Court for the Southern District of Alabama*, Vụ kiện số 1:15-cv-00191-CB-C). Tòa án cuối cùng đã ra lệnh yêu cầu các Ủy viên DWH trình bày các nội dung trong phần trung tâm hội nghị và nhà thường trực của dự án Phục hồi Sớm để phân tích sâu xa hơn các phương án theo đạo luật OPA và NEPA nhằm đảm bảo dự án này tuân thủ đúng các bộ luật này trước khi các nguồn tài trợ của NRDA được đưa vào sử dụng cho các phần trên của dự án. Trong đó, việc xây dựng và thực hiện các phần còn lại của dự án (các hạng mục từ 2-5) vẫn được tiến hành như ban đầu như đã được thông qua và được tài trợ bởi các nguồn kinh phí Phục hồi Sớm DWH. ⁷⁷

Bản RP/EIS này thực hiện đầy đủ các trách nhiệm của các Ủy viên DWH theo lệnh của Tòa án trong vụ kiện tụng Mạng Khôi phục Vùng vịnh, đồng thời vẫn xem xét sâu rộng hơn các tiềm năng mang đến khả năng khôi phục việc sử dụng bờ biển giải trí bị mất ở Alabama. Theo đó, hoạt động lập kế hoạch khôi phục sử dụng giải trí ban đầu này đã đề xuất một số các phương án khôi phục nhằm khôi phục các thương tổn sử dụng giải trí của Alabama do sự kiện tràn dầu DWH gây ra.

1.6.2 Phối hợp với các Chương trình Khôi phục Vùng vịnh khác

Như đã thảo luận trong Phần 1.5.6 của bản PDARP/PEIS, nhóm AL TIG cam kết sẽ phối hợp với các chương trình khôi phục Vùng vịnh Mexico khác nhằm phát huy tối đa tác động của hệ sinh thái nói chung trong nỗ lực khôi phục DWH NRDA. Việc phối hợp này sẽ đảm bảo các nguồn tài trợ được phân phối cho các dự án khôi phục quan trọng trên các vùng bị ảnh hưởng ở vịnh Mexico và trong Alabama.

Trong suốt quá trình lập kế hoạch khôi phục, nhóm AL TIG đã đang phối hợp và sẽ tiếp tục phối hợp với các chương trình khôi phục Vùng vịnh Mexico và sự kiện tràn dầu DWH khác, bao gồm các chương trình Phát triển Bền vững Tài nguyên và Hệ sinh thái, Cơ hội Du lịch, và Vực dậy nền Kinh tế (RESTORE) của các bang Gulf Coast và NFWF GEBF. Để làm được vậy, nhóm AL TIG đã xem xét việc thực hiện các dự án

⁵ ERP/PEIS Giai đoạn III có thể xem tại <https://www.doi.gov/deepwaterhorizon/nrda/phase-iii-plan>.

⁶ Gulf Restoration Network không gây khó khăn cho các hợp phần khác (mục 2–5) của Dự án Tăng cường Công viên Tiểu bang Vùng Vịnh.

⁷ Xây dựng một phần hợp phần nhà thường trực và trung tâm hội nghị hiện cũng đang được thực hiện sử dụng nguồn kinh phí phi NRDA (xem Không Phương án Hành động trong Phần 2.1.3).

trong các chương trình khôi phục vùng ven biển khác và đang nỗ lực phát triển hợp lực với các chương trình khác nhằm đảm bảo sử dụng hiệu quả nhất các nguồn tài trợ hiện tại sao cho đạt được lợi ích tối đa cho vùng ven biển.

Hai dự án trình bày trong bản RP/EIS này đã đang được đề xuất xin tài trợ thông qua NFWF GEBF – Thu mua và Cải thiện Đất Cao nguyên Vùng vịnh và thu mua Lô đất A của các Công viên giữa Đảo và Các phương án Cải thiện Bãi biển Công cộng (Lô đất A, B và C). Nếu một hoặc cả hai dự án này đều được chấp thuận và cấp kinh phí thông qua NFWF trước khi nhóm AL TIG đưa ra quyết định cuối cùng cho bản RP/EIS này, hai dự án này sẽ được loại bỏ việc xem xét bản RP/EIS này và được thực hiện thông qua NFWF nhằm đảm bảo các dự án này có thể được thực hiện nhanh nhất có thể.

1.7 SỰ THAM GIA CỦA CÔNG CHÚNG

Bắt đầu từ năm 2010, các Ủy viên DWH đã thành lập các trang web cung cấp cho công chúng biết các thông tin về thương tổn và các quá trình khôi phục⁸ và để thu hút các góp ý xây dựng ý tưởng cho dự án khôi phục. Các Ủy viên DWH đã nhận được hàng trăm các lời đề xuất, tất cả đều có thể được xem trên một số các trang web.

Đối với bản RP/EIS này, các ý kiến được gửi lên trang web của Hội đồng Ủy viên DWH, có tên là cổng thông tin đóng góp ý kiến của công chúng về DWH, và các cổng thông tin dự án của Alabama đều được xem xét⁹. Các ý kiến đóng góp này bao gồm các ý kiến được thu thập trong tất cả các giai đoạn Phục hồi Sớm, trong quá trình phát triển bản RDARP/PEIS chính thức, và xác định phạm vi công chúng được thực hiện cho tài liệu này.

Vào ngày 06/07/2016, nhóm AL TIG đã công bố bản Thông cáo Ý định (NOI) để chuẩn bị một bản RP/EIS và tiến hành xác định phạm vi công chúng (81 FR 44007). Việc thông báo NOI bắt đầu cho giai đoạn xác định phạm vi công chúng kéo dài 30 ngày mà trong đó các thành viên của công chúng được mời gửi các ý tưởng dự án phục hồi và các ý kiến khác liên quan đến phạm vi, nội dung và bất kỳ vấn đề quan trọng nào cần được xem xét trong bản RP/EIS qua mail hay mạng internet. Các ý kiến và đóng góp này cũng được xem xét như một phần của quá trình lập kế hoạch phục hồi này.

1.7.1 Tóm lược Xác định Phạm vi Đóng góp

Các thành viên của công chúng được yêu cầu cung cấp các ý kiến đóng góp xây dựng ý tưởng cho dự án nhằm giải quyết việc sử dụng giải trí bị mất ở Alabama và đưa ra các ý kiến công khai liên quan đến phạm vi và nội dung của kế hoạch khôi phục, và bất kỳ vấn đề quan trọng nào khác mà nhóm AL TIG phải xem xét. Nhóm AL TIG đã yêu cầu các thành viên công chúng đưa ra các ý kiến về việc xác định phạm vi giữa ngày 06/07 và ngày 05/08/2016, thông qua rất nhiều phương tiện truyền thông, bao gồm phương tiện điện tử thông qua hệ thống trực tuyến Lập kế hoạch, Môi trường và Ý kiến Công khai (PEPC) của USDOJ bằng email, hoặc bằng thư tay. Tổng cộng, có 49 bức thư đã được nhận trong suốt giai đoạn ý kiến với rất nhiều ý kiến trong mỗi bức thư. Các bức thư và lời bình được định nghĩa như sau:

- **Thư tay:** Toàn bộ tài liệu được nhận từ một người góp ý. Nó có thể dưới hình thức gửi PEPC, thư tay hoặc email.

⁸ <http://www.gulfspillrestoration.noaa.gov/restoration-planning/gulf-plan>.

⁹ Sở Tài nguyên và Bảo tồn Thiên nhiên Alabama, các dự án NRDA, có tại <http://www.alabamacoastalrestoration.org>, cổng thông tin NOAA tại: <http://www.gulfspillrestoration.noaa.gov/restoration/give-us-your-ideas/>.

- **Ý kiến:** Một phần văn bản trong một bức thư trình bày một chủ đề riêng lẻ. Nó có thể bao gồm các thông tin như biểu đạt sự tán đồng hay phản đối một dự án hoặc loại dự án, vấn đề cụ thể mà có thể được xem xét trong quá trình EIS, hoặc các thành tố khác mà công chúng cảm thấy cần được xét đến trong quá trình này.

Các ý kiến nhận được trong suốt quá trình xác định phạm vi từ việc trình bày ý tưởng dự án mới cho đến đề xuất các vấn đề và tác động cần được xét đến trong quá trình phát triển bản RP/EIS. Các khuyến cáo bao gồm các dự án thu mua đất phục vụ mục đích bảo tồn hay giải trí; cải thiện chất lượng nước; cải thiện nghề cá giải trí; cải thiện/mở rộng các trải nghiệm vùng ven biển; tạo ra các rạn san hô nhân tạo; và cung cấp các đường bờ biển để sống hay làm chỗ nghỉ mới/bổ sung, và các cơ hội giáo dục. Trong các đề xuất này, các ý kiến viên cũng lên tiếng ủng hộ hoặc phản đối các hình thức của các dự án này. Các ý kiến viên yêu cầu các dự án phục vụ cho nhiều mục đích khác nhau, bao gồm cung cấp việc khôi phục hệ sinh thái và giải trí. Các ý kiến viên cũng yêu cầu được biết chi tiết về bản RP/EIS và phương thức đánh giá một dự án theo đạo luật OPA, cách để thấy được mối liên hệ của dự án với các tổn thương, và cách thức hoạt động của việc tài trợ và giám sát dự án. Xét đến những tác động của các dự án đề xuất, các ý kiến viên cho rằng cần phải xét đến các tác động tích lũy, bao gồm cách thức các dự án đề xuất tương tác với các dự án đang được triển khai theo phương thức Phục hồi Sớm, và kiến nghị sử dụng các số liệu so sánh/biện pháp so sánh trong các phương án. Một số ý kiến viên cho rằng cần xét đến tầm quan trọng của quá trình tiếp cận cộng đồng thường xuyên và lành mạnh trong suốt giai đoạn lập kế hoạch RP/EIS, và yêu cầu xét đến công bằng môi trường.

Các chủ đề/ý kiến được công chúng ghi lại được trình bày trong Bảng 1-2. Bảng báo cáo xác định phạm vi đầy đủ có trong Phụ lục A.

Bảng 1-2: Tóm tắt việc Phân bố Ý kiến Công chúng

Chủ đề/Ý kiến	% trên tổng số ý kiến ³
Đề xuất dự án: Xây dựng thêm/mới nhà thường trực	33%
Đề xuất dự án: Cải thiện/mở rộng các trải nghiệm ven bờ	11%
Đề xuất dự án: Thu mua đất	9%
Các chủ đề khác: Các ý kiến chung	6%
Lựa chọn dự án: Các dự án có nhiều mục đích/hai mục đích	6%
Phân tích tác động: Mức độ đầy đủ của bản phân tích môi trường	5%
Đề xuất dự án: Chất lượng nước	5%
Mối quan hệ với các thương tổn	4%
Đề xuất dự án: Câu cá giải trí	4%
Phân tích tác động: Giám sát và hỗ trợ tài chính dài hạn cho dự án	2%
Các vấn đề liên quan đến luật pháp môi trường	2%
Đề xuất dự án: Môi trường sống ven bờ biển	2%
Công chúng tham gia vào quá trình phát triển kế hoạch	2%
Phân tích tác động: Mức độ đầy đủ theo như các tiêu chí NRDA	2%
Lựa chọn dự án: Hợp lý hóa quá trình	1%

Chủ đề/Ý kiến	% trên tổng số ý kiến ³
Phân tích tác động: Phân bổ hoạt động khôi phục trên bối cảnh sinh thái/khu vực bị ảnh hưởng	1%
Lựa chọn dự án: Độ đo của dự án/sử dụng các biện pháp so sánh trên các phương án	1%
Lựa chọn dự án: Tầm quan trọng của các cơ hội tận dụng	1%
Đề xuất dự án: Các cơ hội giáo dục	1%
Đề xuất dự án: Các rạn san hô nhân tạo	1%
Tổng cộng	100%

^a Định nghĩa “ý kiến” được trình bày trước phần bảng này.

1.7.2 Cơ hội cho công chúng đóng góp ý kiến cho bản RP/PEIS này

Theo đạo luật NEPA và OPA, bản RP/EIS này sẽ được công bố để công chúng xem xét và đóng góp ý kiến trong vòng 45 ngày. Công chúng được khuyến khích xem xét và đóng góp ý kiến cho bản kế hoạch dự thảo và các phương án đề xuất. Thời hạn gửi ý kiến cho tài liệu này, như được quy định trong thông báo công khai trên *Federal Register*, là 45 ngày kể từ ngày công bố RP/EIS này. Nhóm AL TIG sẽ xem xét các ý kiến của công chúng trước khi đưa ra các quyết định lựa chọn dự án và hoàn thành kế hoạch phục hồi chính thức. Các ý kiến có thể được gửi trong thời gian cho ý kiến theo một trong những phương pháp sau đây:

- Qua mạng internet: <http://www.gulfspillrestoration.noaa.gov/>
- Bản cứng: Trung tâm Ứng phó thảm họa NOAA Vùng vịnh Mexico; nơi nhận: Kế hoạch Khôi phục Sử dụng Giải trí Alabama; 7344 Zeigler Blvd; Mobile, AL 36608. Lưu ý rằng các ý kiến gửi qua thư phải được đóng dấu bưu điện vào ngày hoặc trước ngày hết hạn cho ý kiến là 30/01/2017 thì mới được xem xét.

Lưu ý rằng nếu bạn ghi địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ email, hoặc các thông tin cá nhân khác trong phần ý kiến đóng góp thì toàn bộ ý kiến của bạn bao gồm các thông tin cá nhân có thể bị công khai.

1.7.3 Các bước tiếp theo

Nhóm AL TIG sẽ tổ chức hai cuộc họp công chúng để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình xin ý kiến công chúng cho bản RP/EIS đề xuất. Địa điểm họp, ngày họp và thời gian họp được ghi trong Bảng 1-3. Thông tin này cũng được nêu trong thông cáo của *Federal Register* thông báo việc ban hành tài liệu này. Sau khi kết thúc thời hạn xin ý kiến công chúng, nhóm AL TIG sẽ xem xét tất cả các ý kiến đóng góp nhận được trong thời gian xin ý kiến công chúng, hoàn thiện bản RP/EIS chính thức và ban hành bản ROD nếu thích hợp. Bản tóm tắt các ý kiến nhận được và trả lời của nhóm AL TIG sẽ được đính kèm trong bản RP/EIS chính thức.

Bảng 1-3: Thông tin về Buổi họp Công chúng

Ngày	Thời gian (giờ địa phương)	Địa điểm
17/01/2017	6:00 p.m. Mở cửa Tự do 6:30 p.m. Họp Công chúng	Shelby Auditorium Shelby Fisheries Center

Ngày	Thời gian (giờ địa phương)	Địa điểm
		Dauphin Island Sea Lab 101 Bienville Boulevard Dauphin Island, AL 36528
18/01/2017	6:00 p.m. Mở cửa Tự do 6:30 p.m. Họp Công chúng	Erie H. Meyer Civic Center 1930 W. 2nd Street Gulf Shores, AL 36542

1.7.4 Hồ sơ Hành chính

Các Ủy viên DWH đã mở Hồ sơ Hành chính công khai cho NRDA về sự cố tràn dầu DWH, bao gồm các hoạt động lập kế hoạch phục hồi, đồng thời công bố nội dung NOI 2010 (chiều theo 15 CFR § 990.45). USDOJ là Ủy viên liên bang lãnh đạo trong việc duy trì Hồ sơ Hành chính, mà có thể được xem tại <http://www.doi.gov/deepwaterhorizon/adminrecord>. Trang hồ sơ hành chính này cũng được nhóm AL TIG sử dụng để lập kế hoạch phục hồi DWH.

Các thông tin về việc thực hiện dự án phục hồi sẽ được công khai cho công chúng thông qua Hồ sơ Hành chính và các nỗ lực tiếp cận cộng đồng khác, có tại <http://www.gulfspillrestoration.noaa.gov>.

1.8 CÁC QUYẾT ĐỊNH SẼ ĐƯỢC THỰC HIỆN

Tài liệu này nhằm cung cấp cho công chúng và các nhà ra quyết định các thông tin và phân tích về đề xuất của nhóm AL TIG trong việc tiến hành lựa chọn và thực hiện (có thể bao gồm việc lựa chọn chỉ cho E&D hoặc lựa chọn thi công) của một hoặc nhiều các phương án được đề ra trong bản RP/PEIS¹⁰ này.

1.9 LỰA CHỌN DỰ ÁN/CÁC PHƯƠNG ÁN ƯU TIÊN

Trong bản RP/EIS này, nhóm AL TIG đề xuất lựa chọn sáu phương án khôi phục cụ thể chỉ cho E&D hoặc cho toàn bộ quá trình thực hiện. Các phương án này ước tính sẽ trị giá khoảng 70.675.000\$. Như đã thảo luận chi tiết hơn trong Phần 2.1.4, các dự án phục hồi đề xuất được trình bày trong bản RP/EIS này là độc lập với nhau và có thể được nhóm AL TIG lựa chọn một cách độc lập. Quyết định không lựa chọn một hay nhiều dự án đề xuất trong bản RP/EIS này không ảnh hưởng đến việc lựa chọn các dự án còn lại của AL TIG.

¹⁰ Công chúng, các cơ quan chính phủ, và các thực thể khác đã xác định và tiếp tục xác định một số lượng lớn các dự án phục hồi tiềm năng để xem xét trong quá trình lập kế hoạch phục hồi. Các dự án không được xác định để đưa vào bản RP/EIS chính thức có thể tiếp tục được xem xét để đưa vào các kế hoạch phục hồi trong tương lai của TIG.